**ĐÁNH GIÁ CV THEO CHUẨN ATS**

**1. Nhóm tự tham khảo thông tin về chuẩn CV theo ATS (Applicant Tracking System)**

**2. Hệ thống ATS thường đánh giá CV dựa trên các tiêu chí sau:**

***Từ khóa phù hợp (30%)***

CV phải chứa các từ khóa liên quan đến công việc (job description).

Ví dụ: Nếu tuyển Data Scientist, CV nên có Python, Machine Learning, SQL.

***Định dạng chuẩn (20%)***

CV nên ở dạng PDF hoặc DOCX (tránh ảnh, bảng biểu, đồ họa phức tạp).

Dùng font chữ đơn giản như Arial, Calibri, Times New Roman.

Tránh sử dụng cột kép hoặc thiết kế cầu kỳ, vì ATS có thể không đọc được.

***Cấu trúc logic (15%)***

CV nên có các mục chính:

- Thông tin cá nhân (Tên, email, số điện thoại).

- Tóm tắt nghề nghiệp (Career Summary).

- Kinh nghiệm làm việc (Work Experience).

- Kỹ năng (Skills).

- Học vấn (Education).

***Điểm số phù hợp với JD (20%)***

ATS sẽ so sánh CV với mô tả công việc (Job Description - JD).

Nếu CV có nhiều kỹ năng, kinh nghiệm trùng với JD, điểm sẽ cao hơn.

***Không lỗi chính tả, ngữ pháp (10%)***

ATS có thể giảm điểm nếu CV có lỗi chính tả/ngữ pháp.

Nên kiểm tra kỹ trước khi nộp.

***Liên kết đến hồ sơ chuyên nghiệp (5%)***

Ví dụ: LinkedIn, GitHub, Portfolio cá nhân.

**3. Cách tính điểm ATS**

80-100 điểm: CV chuẩn, dễ lọt qua ATS.

60-79 điểm: Có thể qua ATS nhưng cần tối ưu thêm.

Dưới 60 điểm: Dễ bị loại ngay từ vòng ATS.

Có nhiều công cụ chấm điểm CV theo ATS: Jobscan.co, Resumeworded.com, Zety.com